

TRUNG QUỐC

1. Tóm tắt lý thuyết

1.1. Trung Quốc bị các đế quốc xâm lược

a. Nguyên nhân

- Thế kỉ XVIII đầu XIX các nước tư bản phương Tây tăng cường xâm chiếm thị trường thế giới.
- Trung Quốc là một thị trường lớn, béo bở, chế độ đang suy yếu nên trở thành đối tượng xâm lược của nhiều đế quốc.
- Chế độ phong kiến Mãn Thanh đang suy yếu.

b. Quá trình xâm lược

- Thế kỉ XVIII các đế quốc dùng mọi thủ đoạn, tìm cách ép chính quyền Mãn Thanh phải “mở cửa”, cắt đất.
- Đi đầu là thực dân Anh:
 - Thực hiện “Chiến tranh thuốc phiện” (6-1840 đến 8-1842)
 - Buộc nhà Thanh phải ký Hiệp ước Nam Kinh Năm 1842, chấp nhận các điều khoản thiệt thòi (bồi thường chiến phí, nhượng Hồng Kông, mở 5 cửa biển...)
- Đi sau Anh, các nước khác đua nhau xâm lược Trung Quốc:
 - Đức chiếm Sơn Đông.
 - Anh chiếm châu thổ sông Dương Tử.
 - Pháp chiếm Vân Nam, Quảng Tây, Quảng Đông.
 - Nga - Nhật Bản chiếm vùng Đông Bắc.



Hình 1: Các nước đế quốc xâu xé “cái bánh ngọt” Trung Quốc

- Hậu quả: xã hội Trung Quốc nổi lên 2 mâu thuẫn cơ bản:

- Nhân dân Trung Quốc với đế quốc.
- Nông dân với phong kiến.

=> Dẫn đến phong trào đấu tranh chống phong kiến, đế quốc.

1.2. Phong trào đấu tranh của nhân dân Trung Quốc giữa thế kỉ XIX đến đầu thế kỉ XX

1.1.1. Khởi nghĩa Thái bình Thiên Quốc

- Lãnh đạo: Hồng Tú Toàn

- Lực lượng: Nông dân
- Diễn biến: Bùng nổ ngày 1/1/1851 tại kim Điền (Quảng Tây), lan rộng khắp cả nước, bị phong kiến đàn áp, năm 1864 thất bại.
- Tính chất: là cuộc khởi nghĩa nông dân vĩ đại chống phong kiến làm lung lay triều đình phong kiến Mãn Thanh.

1.1.2. Phong trào Duy Tân 1898

- Lãnh đạo: Khang Hữu Vi, Lương Khải Siêu.
- Lực lượng: quan lại, sỹ phu tiến bộ, vua Quang Tự.
- Diễn biến: Năm 1898 diễn ra cuộc vận động Duy Tân, tiến hành cải cách cứu vãn tình thế.
- Tính chất: Cải cách dân chủ, tư sản, khởi xướng khuynh hướng dân chủ tư sản ở Trung Quốc, chỉ tồn tại 100 ngày.



Hình 2: Khang Hữu Vi, Lương Khải Siêu.

1.1.3. Tôn Trung Sơn và cách mạng Tân Hợi 1911

a. Tổ chức Trung Quốc Đồng minh hội

- Sự thành lập:
 - Cuối thế kỉ XIX, giai cấp tư sản Trung Quốc ra đời và ngày càng lớn mạnh. Giai cấp tư sản tgq bị các nước đế quốc và chính quyền phong kiến Mãn Thanh chèn ép, kìm hãm => Họ đã tìm cách tập hợp nhau lại trong các tổ chức chính trị.
 - Đầu thế kỉ XX, phong trào yêu nước chống đế quốc, phong kiến của nhân dân Trung Quốc phát triển mạnh.

⇒ Tôn Trung Sơn đã tập hợp với những người đứng đầu các tổ chức cách mạng trong nước để thống nhất thành một chính đảng => Tháng 8/1905, tổ chức Trung Quốc Đồng minh hội ra đời.



Hình 3: Tôn Trung Sơn (1866- 1925)

- Cương lĩnh chính trị: học thuyết “Tam dân” của Tôn Trung Sơn (dân tộc độc lập, dân quyền tự do, dân sinh hạnh phúc).
- Mục tiêu đấu tranh: đánh đổ Mãn Thanh, khôi phục Trung Hoa, thành lập Dân quốc, giành ruộng đất cho dân cày.
- Lực lượng tham gia: trí thức tư sản, tiểu tư sản, địa chủ, công – nông,...

b. Cách mạng Tân Hợi (1911)

- Nguyên nhân:

- Nguyên nhân sâu sa: mâu thuẫn giữa nhân dân Trung Quốc với đế quốc xâm lược và phong kiến đầu hàng ngày càng sâu sắc.
- Nguyên nhân trực tiếp: chính quyền Mãn Thanh ra sắc lệnh “Quốc hữu hóa đường sắt” (tháng 5/1911).

- Diễn biến chính:

- 10/10/1911, khởi nghĩa Vũ Xương → thắng lợi, lan rộng ra các tỉnh miền Nam và miền Trung.
- 29/12/1911, Trung Hoa Dân quốc được thành lập.
- 6/3/1912, Viên Thế Khải nhậm chức Đại Tổng thống của Trung Hoa Dân quốc => cách mạng chấm dứt, các thế lực phong kiến quân phiệt lên nắm chính quyền.

- Ý nghĩa:

- Lật đổ chính quyền Mãn Thanh, chấm dứt chế độ quân chủ chuyên chế ở Trung Quốc.
- Mở đường cho sự phát triển của chủ nghĩa tư bản ở Trung Quốc.
- Ảnh hưởng đến phong trào giải phóng dân tộc ở 1 số nước châu Á (trong đó có Việt Nam).

- Tính chất: cách mạng tư sản không triệt để.

- Hạn chế:

- Không thủ tiêu triệt để thế lực phong kiến.
- Không đụng chạm đến các nước đế quốc xâm lược.



Hình 4: Lược đồ cách mạng Tân Hợi

2. Luyện tập

Câu 1: Dựa trên lược đồ (hình 4), trình bày diễn biến chính của Cách mạng Tân Hợi?

Gợi ý trả lời

Cuộc cách mạng Tân Hợi 1911 do Trung Quốc đồng minh hội lãnh đạo.

- Nguyên nhân:

- Do mâu thuẫn giữa nhân dân với chế độ phong kiến và đế quốc
- Do nhà Mãn Thanh trao quyền khai thác đường sắt cho bọn đế quốc, bán rẻ lợi ích dân tộc

- Diễn biến chính:

- 10-10-1911: Cách mạng bùng nổ ở Vũ Xương, nhanh chóng lan ra khắp miền nam và miền trung Trung Quốc
- 29-12-1911: Lực lượng cách mạng tuyên bố thành lập Trung Hoa Dân Quốc, bầu Tôn Trung Sơn làm đại tổng thống, thông qua hiến pháp
- 2-1912: Tôn Trung Sơn từ chức, trao quyền lại cho Viên Thế Khải. Cuộc cách mạng kết thúc.

- Ý nghĩa:

- Đã làm chấm dứt chế độ quân chủ chuyên chế tồn tại lâu đời.
- Mở đường cho Chủ Nghĩa Tư Bản phát triển.
- Có ảnh hưởng nhất định đến các cuộc đấu tranh giải phóng của một số nước Châu Á.

Câu 2: Nêu kết quả của Cách mạng Tân Hợi. Vì sao gọi cuộc cách mạng này là cuộc cách mạng tư sản không triệt để?

Gợi ý trả lời

-Kết quả: Vua Thanh thoái vị.Tôn Trung Sơn từ chức, Viên Thế Khải lên thay làm tổng thống.

- Tính chất:

Là cuộc cách mạng dân chủ tư sản không triệt để. Bởi vì:

- Chưa thủ tiêu giai cấp Phong Kiến
- Không đánh đuổi các đế quốc đang xâm lược.
- Chưa giải quyết vấn đề ruộng đất cho người dân.

Câu 3: Nhận xét về phong trào đấu tranh của nhân dân Trung Quốc từ giữa thế kỉ XIX đến đầu thế kỉ XX

Gợi ý trả lời

- Phong trào diễn ra một cách liên tục, rộng lớn, quyết liệt, hết sức sôi nổi và nó cũng có kết quả nhất định.
- Thể hiện tinh thần yêu nước và đấu tranh kiên cường của nhân dân Trung Quốc chống lại phong kiến và đế quốc
- Lãnh đạo là sĩ phu yêu nước tiến bộ, giai cấp tư sản. Lực lượng tham gia chủ yếu là nông dân
- Các phong trào đấu tranh đều thất bại do bị triều đình Mãn Thanh và đế quốc đàn áp ngay từ những bước đầu.
- Mang tính chất dân tộc
- Cổ vũ phong trào đấu tranh của nhân dân Trung Quốc và các nước thuộc địa khu vực Châu Á.
- Để lại bài học kinh nghiệm trong tiến hành cách mạng.

3. Kết luận

Bài học tóm tắt tình hình Trung Quốc từ thế kỉ XIX đến đầu thế kỉ XX.